PHỤ LỤC
BIỂU MẪU TRONG HOẠT ĐỘNG KIỂM TRA CỦA BỘ TƯ PHÁP

(Ban hành kèm theo Thông tư số 15/2026/TT-BTP ngày 30 tháng 10 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về hoạt động kiểm tra trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp)

Mẫu số 01	Quyết định kiểm tra
Mẫu số 02	Kế hoạch tiến hành kiểm tra
Mẫu số 03	Biên bản kiểm tra
Mẫu số 04	Báo cáo kết quả kiểm tra
Mẫu số 05	Thông báo kết luận kiểm tra
Mẫu số 06	Quyết định tạm dừng kiểm tra
Mẫu số 07	Quyết định đình chỉ cuộc kiểm tra
Mẫu số 08	Quyết định gia hạn thời hạn kiểm tra
Mẫu số 09	Quyết định tiếp tục cuộc kiểm tra

Mẫu số 01: Quyết định kiểm tra

……(1) **.....……..(2)**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /QĐ-(3)	*……, ngày ... tháng ... năm ……*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc kiểm tra ……..……. (4)

…….…… (5)

<Căn cứ Nghị định số 217/2025/NĐ-CP ngày 05/8/2025 của Chính phủ về hoạt động kiểm tra chuyên ngành>;

Căn cứ Thông tư số 15/2026/TT-BTP ngày 30/10/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về hoạt động kiểm tra trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp;

Căn cứ ..... (6);

Căn cứ ..... (7);

Căn cứ ..... (8);

Theo đề nghị của ..... (9),

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Kiểm tra về ……. đối với …….....……..... (10)

Thời hạn kiểm tra là ... ngày/ngày làm việc, kể từ ngày công bố quyết định kiểm tra.

Địa điểm kiểm tra:……..

Điều 2. Thành lập Đoàn kiểm tra, gồm các ông (bà) có tên sau đây:

1. Ông (bà): ……..., Trưởng đoàn;
2. Ông (bà): ……....., Phó Trưởng đoàn (nếu có);
3. Ông (bà): ……....., thành viên;
4. Ông (bà): ……...……, thành viên.

Điều 3. Đoàn kiểm tra có nhiệm vụ kiểm tra theo quy định tại Thông tư số 15/2026/TT-BTP ngày 30/10/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về hoạt động kiểm tra trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.

Điều 4. Các ông (bà) có tên tại Điều 2; các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan, … (11) và ... (10) chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận: - Như Điều 4; - ……..... (1); - Lưu: VT, (13).	**CHỨC DANH CỦA NGƯỜI KÝ (12)** *(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*

Ghi chú:

(1) Tên cơ quan cấp trên trực tiếp (nếu có).

(2) Tên cơ quan ban hành quyết định kiểm tra.

(3) Chữ viết tắt tên cơ quan ban hành quyết định kiểm tra.

(4) Tên cuộc kiểm tra.

(5) Chức danh của người ra quyết định kiểm tra.

(6) Văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành về lĩnh vực kiểm tra.

(7) Văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan ban hành quyết định kiểm tra.

(8) Quyết định ban hành kế hoạch kiểm tra (nếu có).

(9) Thủ trưởng cơ quan, đơn vị tham mưu đề xuất tiến hành kiểm tra (nếu có).

(10) Tên đầy đủ của đối tượng kiểm tra.

(11) Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc tổ chức thực hiện cuộc kiểm tra.

(12) Chức danh của người ra quyết định kiểm tra.

(13) Chữ viết tắt đơn vị soạn thảo và số lượng bản lưu (nếu cần).

Mẫu số 02: Kế hoạch tiến hành kiểm tra

……(1) **ĐOÀN KIỂM TRA THEO QĐ SỐ …**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: …../KH-(2)	*……, ngày ... tháng ... năm ……*

KẾ HOẠCH TIẾN HÀNH KIỂM TRA

Thực hiện Quyết định kiểm tra số ……, Trưởng đoàn kiểm tra lập kế hoạch tiến hành kiểm tra như sau:

I. Mục tiêu, yêu cầu

1. Mục tiêu: …….
2. Yêu cầu: ……..

II. Nội dung

1. Đối tượng kiểm tra: …….
2. Nội dung kiểm tra: ……...
3. Thời gian kiểm tra: ……..
4. Địa điểm kiểm tra: ……...
5. Phương thức kiểm tra: ...……..
6. Phân công nhiệm vụ: ..…….
7. Dự kiến các nguồn lực cho hoạt động kiểm tra:

…….

8. Những vấn đề khác (nếu có)

…….

Nơi nhận: - …… (3); - Thành viên Đoàn kiểm tra; - Lưu: VT, (4).	**TRƯỞNG ĐOÀN KIỂM TRA** *(Ký, ghi rõ họ tên)*

PHÊ DUYỆT CỦA NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH KIỂM TRA

Ghi chú:

(1) Tên cơ quan ban hành quyết định kiểm tra.
(2) Chữ viết tắt tên cơ quan ban hành kế hoạch tiến hành kiểm tra.
(3) Người ra quyết định kiểm tra.
(4) Chữ viết tắt đơn vị soạn thảo và số lượng bản lưu (nếu cần).

Mẫu số 03: Biên bản kiểm tra

……(1) **ĐOÀN KIỂM TRA THEO QĐ SỐ …**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

……, ngày … tháng … năm ……

BIÊN BẢN KIỂM TRA

Vào hồi ... giờ... ngày .../…/…, tại … (2), Đoàn kiểm tra tiến hành làm việc đối với……. (3) về việc kiểm tra ……

I. THÀNH PHẦN

1. Đại diện Đoàn kiểm tra:

- Ông (bà): ……. chức vụ:……...
- Ông (bà): ……. chức vụ: ……..
- …….

2. Đối tượng kiểm tra……..……..... (3):

- Ông (bà): ……. chức vụ:……...
- Ông (bà): ……..…….. chức vụ: ……..
- ……..

3. Người chứng kiến/đại diện chính quyền cấp xã nơi tiến hành kiểm tra (nếu có) ..……..... (4)

4. Cá nhân/tổ chức liên quan (nếu có) ....……..... (5)

II. NỘI DUNG KIỂM TRA

…….

III. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

…….

IV. Ý KIẾN CỦA ĐỐI TƯỢNG KIỂM TRA VÀ CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ CÓ LIÊN QUAN

…….

Biên bản kết thúc vào hồi ... giờ ngày …/…/…

Biên bản đã được đọc lại cho những người có tên nêu trên nghe và ký xác nhận; biên bản được lập thành 02 bản có giá trị như nhau, Đoàn kiểm tra giữ 01 bản, đối tượng kiểm tra giữ 01 bản.

<Trường hợp cá nhân/người đại diện của tổ chức là đối tượng kiểm tra không ký biên bản kiểm tra>

Lý do ông (bà) *<cá nhân/người đại diện của tổ chức là đối tượng kiểm tra>* không ký biên bản: ……..…..

CÁ NHÂN/NGƯỜI ĐẠI DIỆN CỦA TỔ CHỨC LÀ ĐỐI TƯỢNG KIỂM TRA (3) *(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*	**TRƯỞNG ĐOÀN KIỂM TRA** *(Ký và ghi rõ họ tên)*
CÁ NHÂN/NGƯỜI ĐẠI DIỆN CỦA TỔ CHỨC LIÊN QUAN *(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*	**NGƯỜI CHỨNG KIẾN/ĐẠI DIỆN CHÍNH QUYỀN CẤP XÃ NƠI TIẾN HÀNH KIỂM TRA** *(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*

Ghi chú:

(1) Tên cơ quan ban hành quyết định kiểm tra.

(2) Địa điểm nơi lập Biên bản kiểm tra.

(3) Tên đầy đủ của đối tượng kiểm tra.

(4) Trường hợp cá nhân/người đại diện của tổ chức là đối tượng kiểm tra không ký biên bản, thì phải bảo đảm sự có mặt của ít nhất 01 người chứng kiến hoặc đại diện chính quyền cấp xã nơi tiến hành kiểm tra để ký xác nhận việc cá nhân/người đại diện của tổ chức là đối tượng kiểm tra không ký biên bản. Ghi rõ họ và tên, nghề nghiệp, địa chỉ liên hệ của người chứng kiến.

(5) Tên đầy đủ của cá nhân/tổ chức có liên quan (nếu có).

Mẫu số 04: Báo cáo kết quả kiểm tra

……(1) **ĐOÀN KIỂM TRA THEO QĐ SỐ …**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

……, ngày ... tháng ... năm ……

BÁO CÁO

Kết quả kiểm tra .....

Thực hiện Quyết định số ... ngày …/…/… của ..... về ……, từ ngày ../../… đến ngày .../.../.... Đoàn kiểm tra đã tiến hành kiểm tra đối với ..... (2)

Quá trình kiểm tra, Đoàn kiểm tra đã làm việc với ……. (2) và tiến hành kiểm tra các nội dung theo kế hoạch tiến hành kiểm tra.

Sau đây là kết quả kiểm tra:

1. Tình hình tổ chức, hoạt động có liên quan đến nội dung kiểm tra của cơ quan, tổ chức, cá nhân là đối tượng kiểm tra.

2. Kết quả kiểm tra, xác minh; đánh giá những ưu điểm, hạn chế, thiếu sót, vi phạm (nếu có); hậu quả, thiệt hại (nếu có) và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

3. Các biện pháp xử lý theo thẩm quyền đã áp dụng (nếu có).

4. Những ý kiến khác nhau giữa các thành viên Đoàn kiểm tra (nếu có).

5. Kiến nghị xử lý vi phạm pháp luật và kiến nghị hoàn thiện pháp luật (nếu có).

Trên đây là Báo cáo kết quả kiểm tra của Đoàn kiểm tra./.

Nơi nhận: - …… (3); - Lưu: VT, (4).	**TRƯỞNG ĐOÀN KIỂM TRA** *(Ký, ghi rõ họ tên)*

Ghi chú:

(1) Tên cơ quan ban hành quyết định kiểm tra.

(2) Tên đầy đủ của đối tượng kiểm tra.

(3) Người ra quyết định kiểm tra.

(4) Chữ viết tắt đơn vị soạn thảo và số lượng bản lưu (nếu cần).

Mẫu số 05: Thông báo kết luận kiểm tra

……(1) **…….(2)**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /TB-(3)	*……, ngày ... tháng ... năm ……*

THÔNG BÁO

KẾT LUẬN KIỂM TRA

Về việc……. (4)

Thực hiện Quyết định số ...(5), từ ngày .../…/… đến ngày .../..../..., Đoàn kiểm tra ... (6) đã tiến hành kiểm tra đối với …….……. (7)

Xét Báo cáo kết quả kiểm tra ... ngày .../.../... của Trưởng đoàn kiểm tra, ... (8) kết luận như sau:

1. Khái quát chung

…… (9)

2. Kết quả kiểm tra, xác minh

…….. (10)

……..…. (11)

3. Kết luận

..…… (12)

4. Các biện pháp xử lý theo thẩm quyền đã áp dụng (nếu có)

..…… (13)

5. Kiến nghị các biện pháp xử lý

……..……. (14)

6. Những hạn chế, vướng mắc, bất cập của chính sách, pháp luật có liên quan và kiến nghị khắc phục ……..…….

Nơi nhận: - ……. (15); - ……..; - Lưu: VT, (16).	**CHỨC DANH CỦA NGƯỜI KÝ (8)** *(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*

Ghi chú:

(1) Tên cơ quan cấp trên trực tiếp (nếu có).

(2) Tên cơ quan ban hành Thông báo kết luận kiểm tra.

(3) Chữ viết tắt tên cơ quan ban hành Thông báo kết luận kiểm tra.

(4) Nội dung cuộc kiểm tra.

(5) Tên quyết định kiểm tra.

(6) Tên Đoàn kiểm tra

(7) Tên đầy đủ của đối tượng kiểm tra.

(8) Chức danh của người ra quyết định kiểm tra.

(9) Khái quát đặc điểm tình hình tổ chức, hoạt động có liên quan đến nội dung kiểm tra của cơ quan, tổ chức, cá nhân là đối tượng kiểm tra.

(10) Nêu kết quả kiểm tra, xác minh thực tế tình hình hoạt động của cơ quan, tổ chức, cá nhân là đối tượng kiểm tra theo nội dung, nhiệm vụ trong quyết định kiểm tra.

(11) Đánh giá việc chấp hành pháp luật chuyên ngành, quy định về chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ thuật và quy tắc quản lý của đối tượng kiểm tra.

(12) Kết luận về những nội dung kiểm tra; xác định rõ tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm; nguyên nhân, trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật (nếu có).

(13) Các biện pháp xử lý của người ra quyết định kiểm tra, Trưởng đoàn kiểm tra hoặc cơ quan, tổ chức có thẩm quyền đã áp dụng trong quá trình tiến hành kiểm tra.

(14) Biện pháp xử lý theo thẩm quyền và kiến nghị giải pháp, biện pháp xử lý, khắc phục hậu quả (nếu có) để bảo đảm lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của đối tượng kiểm tra, của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

(15) Thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước cùng cấp, đối tượng kiểm tra và cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

(16) Chữ viết tắt đơn vị soạn thảo và số lượng bản lưu (nếu cần).

Mẫu số 06: Quyết định tạm dừng kiểm tra

……(1) **..……..(2)**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /QĐ- (3)	*……, ngày ... tháng ... năm ……*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc tạm dừng cuộc kiểm tra

…….…….. (4)

<Căn cứ Nghị định số 217/2025/NĐ-CP ngày 05/8/2025 của Chính phủ về hoạt động kiểm tra chuyên ngành>;

Căn cứ Thông tư số 15/2026/TT-BTP ngày 30/10/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về hoạt động kiểm tra trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp;

Căn cứ …...……... (5);

Theo đề nghị của Trưởng đoàn kiểm tra theo Quyết định số ..... (6),

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Tạm dừng cuộc kiểm tra theo Quyết định số …..……. (6)

- Lý do tạm dừng: …….....……

- Thời gian tạm dừng: …… ngày; tính từ ngày …/…/… đến ngày …/…/… hoặc cho đến khi có văn bản tiếp tục cuộc kiểm tra.

Điều 2. Trưởng đoàn kiểm tra, ... (7) và ..... (8) chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: - Như Điều 2; - ……..... (9); - Lưu: VT, (10).	**CHỨC DANH CỦA NGƯỜI KÝ(4)** *(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*

Ghi chú:

(1) Tên cơ quan cấp trên trực tiếp (nếu có).

(2) Tên cơ quan ban hành quyết định tạm dừng cuộc kiểm tra.

(3) Chữ viết tắt tên cơ quan ban hành quyết định tạm dừng cuộc kiểm tra.

(4) Chức danh của người ra quyết định tạm dừng cuộc kiểm tra.

(5) Văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan ban hành quyết định.

(6) Tên quyết định kiểm tra.

(7) Tên đầy đủ của đối tượng kiểm tra.

(8) Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

(9) Cơ quan cấp trên để báo cáo.

(10) Viết tắt đơn vị soạn thảo và số lượng bản lưu (nếu cần).

Mẫu số 07: Quyết định đình chỉ cuộc kiểm tra

……(1) **……....(2)**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /QĐ-(3)	*……, ngày ... tháng ... năm ……*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc đình chỉ cuộc kiểm tra
.....……..... (4)

<Căn cứ Nghị định số 217/2025/NĐ-CP ngày 05/8/2025 của Chính phủ về hoạt động kiểm tra chuyên ngành>;

Căn cứ Thông tư số 15/2026/TT-BTP ngày 30/10/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về hoạt động kiểm tra trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp;

Căn cứ …….. (5);

Theo đề nghị của Trưởng đoàn kiểm tra theo Quyết định số ..... (6),

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Đình chỉ cuộc kiểm tra theo Quyết định số ……..……..…. (6)

- Lý do: …….....

- Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 2. Trưởng đoàn kiểm tra, ... (7) và ... (8) chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: - Như Điều 2; - ……. (9); - Lưu: VT, (10).	**CHỨC DANH CỦA NGƯỜI KÝ(4)** *(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*

Ghi chú:

(1) Tên cơ quan cấp trên trực tiếp (nếu có).

(2) Tên cơ quan ban hành quyết định đình chỉ cuộc kiểm tra.

(3) Chữ viết tắt tên cơ quan ban hành quyết định đình chỉ cuộc kiểm tra.

(4) Chức danh của người ra quyết định đình chỉ cuộc kiểm tra;

(5) Văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan ban hành quyết định.

(6) Tên quyết định kiểm tra.

(7) Tên đầy đủ của đối tượng kiểm tra.

(8) Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

(9) Cơ quan cấp trên để báo cáo.

(10) Viết tắt đơn vị soạn thảo và số lượng bản lưu (nếu cần).

Mẫu số 08: Quyết định gia hạn thời hạn kiểm tra

……(1) **……..(2)**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /QĐ-(3)	*……, ngày … tháng … năm ……*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc gia hạn thời hạn kiểm tra

……. (4)

<Căn cứ Nghị định số 217/2025/NĐ-CP ngày 05/8/2025 của Chính phủ về hoạt động kiểm tra chuyên ngành>;

Căn cứ Thông tư số 15/2026/TT-BTP ngày 30/10/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về hoạt động kiểm tra trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp;

Căn cứ ..... (5);

Theo đề nghị của Trưởng đoàn kiểm tra theo Quyết định số ..... (6),

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Gia hạn thời hạn kiểm tra của Đoàn kiểm tra theo Quyết định số …... (6)

Lý do: ……..

Thời gian gia hạn là... ngày kể từ ngày …/…/… đến ngày .../.../...

Điều 2. Trưởng đoàn kiểm tra, ... (7) và ... (8) chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: - Như Điều 2; - ……..... (9); - Lưu: VT, (10).	**CHỨC DANH CỦA NGƯỜI KÝ(4)** *(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*

Ghi chú:

(1) Tên cơ quan cấp trên trực tiếp (nếu có).

(2) Tên cơ quan ban hành quyết định gia hạn thời hạn kiểm tra.

(3) Chữ viết tắt tên cơ quan ban hành quyết định gia hạn thời hạn kiểm tra.

(4) Chức danh của người ra quyết định gia hạn thời hạn kiểm tra.

(5) Văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan ban hành quyết định.

(6) Tên quyết định kiểm tra.

(7) Tên đầy đủ của đối tượng kiểm tra.

(8) Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

(9) Cơ quan cấp trên để báo cáo.

(10) Chữ viết tắt đơn vị soạn thảo và số lượng bản lưu (nếu cần).

Mẫu số 09: Quyết định tiếp tục cuộc kiểm tra

……(1) ……..……..(2)	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /QĐ-(3)	*……, ngày ... tháng ... năm ……*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc tiếp tục cuộc kiểm tra

……. (4)

<Căn cứ Nghị định số 217/2025/NĐ-CP ngày 05/8/2025 của Chính phủ về hoạt động kiểm tra chuyên ngành>;

Căn cứ Thông tư số 15/2026/TT-BTP ngày 30/10/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về hoạt động kiểm tra trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp;

Căn cứ …….. (5);

Căn cứ ……..…... (6);

Theo đề nghị của Trưởng đoàn kiểm tra theo Quyết định số ……. (7),

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Tiếp tục cuộc kiểm tra theo Quyết định số ..... (7)

Lý do: …..…….....

Thời gian tiếp tục cuộc kiểm tra được tính từ ngày .../.../....

Điều 2. Trưởng đoàn kiểm tra, ... (8) và ... (9) chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: - Như Điều 2; - …… (10); - Lưu: VT, (11).	**CHỨC DANH CỦA NGƯỜI KÝ (4)** *(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*

Ghi chú:

(1) Tên cơ quan cấp trên trực tiếp (nếu có).

(2) Tên cơ quan ban hành quyết định tiếp tục cuộc kiểm tra.

(3) Chữ viết tắt tên cơ quan tiếp tục cuộc kiểm tra.

(4) Chức danh của người ra quyết định tiếp tục cuộc kiểm tra.

(5) Văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan ban hành quyết định.

(6) Tên quyết định tạm dừng cuộc kiểm tra.

(7) Tên quyết định kiểm tra.

(8) Tên đầy đủ của đối tượng kiểm tra.

(9) Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

(10) Cơ quan cấp trên để báo cáo.

(11) Chữ viết tắt đơn vị soạn thảo và số lượng bản lưu (nếu cần).